

CA HUẾ, MỘT THỂ LOẠI ÂM NHẠC CỔ TRUYỀN ĐỘC ĐÁO

CA HUE, A GENRE OF TRADITIONAL MUSIC UNIQUE

TRƯƠNG NGỌC THẮNG^(*)

TÓM TẮT: Có một thể loại âm nhạc cổ truyền gắn liền với tổng thể văn hóa Huế, nơi một thời là kinh đô phồn thịnh của Việt Nam, đó là ca Huế, một trong ba thể loại âm nhạc thính phòng tiêu biểu của Việt Nam, là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa âm nhạc cung đình và âm nhạc dân gian.

Từ khóa: ca Huế; cung đình; chuyên nghiệp; dân gian.

ABSTRACT: There is a traditional music genre associated with the whole of Hue culture, in which was once the thriving capital of Vietnam. It is Ca Hue, one of the three genres of chamber music of Vietnam, having a fine combination of royal music and folk music.

Key words: Ca Hue; royal; profession; folk.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Các nhà nghiên cứu lý luận âm nhạc Việt Nam cho rằng, kho tàng Âm nhạc cổ truyền được phân thành hai bộ phận: *Cổ truyền dân gian* là toàn bộ thể loại nhạc hát - dân ca, nhạc đàn - dân nhạc do các tộc người sinh sống trên đất nước Việt Nam sáng tạo và lưu truyền bằng hình thức truyền khẩu, phi văn bản, không kiếm sống bằng nghề ca hát và *cổ truyền chuyên nghiệp* gồm các thể loại dân ca dân nhạc nhưng mang tính chuyên nghiệp - tiêu chí hành nghề có bài bản và một phần nào đó có văn bản,... Với cách phân chia đó, âm nhạc cổ truyền Huế cũng được xếp vào hai dòng: Dòng cổ truyền dân gian bao gồm các thể loại tiêu biểu: Hò, Vè, Lý, Hát ru con, Hát hầu văn, Ngâm thơ,... và Dòng cổ truyền chuyên nghiệp bao gồm Ca đàn Huế (còn gọi là nhạc cổ thính phòng Huế, hoặc

gọi là Ca Huế) và âm nhạc cung đình Huế. Có một thể loại âm nhạc cổ truyền gắn liền với tổng thể văn hóa Huế, nơi một thời là kinh đô phồn thịnh của Việt Nam, đó là ca Huế. Ca Huế là một trong ba thể loại âm nhạc thính phòng tiêu biểu của Việt Nam, nó có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa âm nhạc cung đình và âm nhạc dân gian [4, tr.3]. Năm 2015, ca Huế được Bộ văn hóa Thể thao và Du lịch quyết định công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia [9].

2. NGHỆ THUẬT CA HUẾ

2.1. Hệ thống bài bản

Ca Huế gồm khoảng 60 tác phẩm thanh nhạc và khí nhạc theo hai điệu thức lớn là điệu *Bắc*, điệu *Nam* với 3 loại hơi: *Hơi khách* (trang nghiêm, vui vẻ, linh hoạt), *Hơi ai* (nhớ nhung, thương cảm), *Hơi dựng, hơi xuân*, (bâng khuâng, lưu luyến, gửi gắm tâm tình) với các bài bản tiêu biểu: “*Thuộc cung*

^(*) PGS.TS.NGUT. Trường Đại học Văn Lang, truongngocthang@vanlanguni.edu.vn
Mã số: TCKH13-04-2019

Bắc hơi khách có: Lưu thủy, Ngũ đối (Thượng hạ) Long ngâm, Cổ bản, Lộng điệp, Phú lục (Nhanh, chậm), Mười bản Tàu (Liên bộ thập chương) Phẩm tuyết, Nguyên tiêu, Hồ quảng, Bình bán, Tây mai, Liên hườn, Kim tiền, Xuân phong, Long hổ, Tẩu mã, thuộc cung Nam ai (hơi ai) Nam ai, Nam bình, Quả phụ, Tương tư khúc, thuộc Cung Nam (hơi dựng) Hành vân, Nam xuân, Cổ bản dựng, Tír đại cảnh” [7, tr.26-27].

Ca Huế được cấu trúc chặt chẽ, nghiêm ngặt, trải qua quá trình phát triển lâu dài đã trở thành nhạc cổ điển hoàn chỉnh, mang nhiều yếu tố “chuyên nghiệp”. Phần lời của Ca Huế thường có trước rồi mới sinh ra nhạc đàn, vì vậy, đi liền với ca Huế là dàn nhạc truyền thống với 5 nhạc cụ hay còn gọi là bộ ngũ tuyệt gồm Tranh, Tỳ, Nhị, Nguyệt, Tam, xen với Bầu, Sáo và bộ gõ trống Huế, song loan (song lang hay song lan), sênh tiền. *Ca Huế hình thành từ dòng ca nhạc dân gian và dòng ca nhạc cung đình, nhã nhạc trang trọng uy nghi nên có thần thái của ca nhạc thánh phòng, thể hiện theo hai dòng lớn điệu Bắc và điệu Nam, với trên 60 tác phẩm thanh nhạc và khí nhạc. Thù nghe ca Huế tao nhã, đầy sức quyến rũ. Với kỹ thuật đàn và hát, ca Huế đặc biệt tinh tế nhưng ca Huế lại mang đậm sắc thái địa phương, phát sinh từ tiếng nói, giọng nói của người Huế nên gần gũi với Hò Huế, Lý Huế; là chiếc cầu nối giữa nhạc cung đình và âm nhạc dân gian.* [8].

Nếu Ả đào là dòng âm nhạc dân gian chuyên nghiệp thành đạt ở kinh đô Thăng Long xưa dưới thời vua Lê - chúa Trịnh, thì kinh đô Phú Xuân sau này, từ trong dinh phủ của các chúa Nguyễn ở Đàng Trong hình thành một lối hát gọi là ca Huế. Như

vậy, cũng có thể gọi Ca Huế là một lối hát “Ả đào” của người Huế, một lối chơi của các ông hoàng bà chúa xét trên quan điểm tiếp biến trong tiến trình của một lối hát truyền thống và tiến trình lịch sử từ Thăng Long đến Phú Xuân - Huế.



Hình 1. Biểu diễn Ca Huế

Nguồn Google 4-2018



Hình 2. Biểu diễn ca Huế mừng xuân mới

Nguồn Thừa Thiên Huế Online 17-2-2018

Trong âm nhạc cổ truyền xứ Huế, Ca Huế thuộc thành phần cổ truyền chuyên nghiệp, mang sắc thái địa phương rõ nét bởi nó gắn chặt với đặc điểm ngữ âm, ngữ điệu của giọng nói xứ Huế, là kết quả của mối quan hệ gắn bó với nền âm nhạc dân gian xứ Huế, nơi mà hai thành phần âm nhạc cổ truyền chuyên nghiệp (nhạc Cung đình, Ca Huế) và cổ truyền dân gian (dân ca: Hò, Lý,...) thường xuyên tác động qua

lại, gắn bó, thâm nhập, thúc đẩy lẫn nhau trong quá trình phát triển.

Mặc dầu gắn với địa danh xứ Huế nhưng Ca Huế không chỉ bó hẹp trong xứ Huế mà là sự khởi nguyên từ văn hóa nghệ thuật cội nguồn Thăng Long, hội tụ từ truyền thống văn hóa âm nhạc của dân tộc Việt Nam. Vì vậy, khi thịnh đạt đã lan tỏa trở lại với cội nguồn, thâm nhập và trở thành một thành phần tương hợp trong hầu hết dân ca vùng Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ. Ca Huế phát triển về phía Nam thì rõ ràng đã sản sinh ra lối nhạc tài tử như nhà nghiên cứu GS. Trần Văn Khê nhận xét: *“lối “nhạc tài tử” trong Nam là con đẻ của lối “ca Huế” miền Trung”,... “Những người học nhạc trong Nam, cũng “đàn Huế” - Ông nội chúng tôi, ông Trần Quang Diệm chuyên đàn tì bà theo lối Huế và cô ruột chúng tôi bà Trần Ngọc Viện cũng thường đàn Cổ bản Huế, Kim tiền Huế,...”* [1, tr.1].

“Chúng ta cũng cần nhận định rằng, ca Huế là ca nhạc thánh phòng, người ca, người đàn cùng người thưởng thức là những khách tri âm. Đây là một thứ nghệ thuật tao nhã của tầng lớp tao nhân mặc khách ở chốn cung đình có cuộc sống phong lưu, tâm hồn khoáng đạt tài năng thiên phú. Xét âm nhạc các bài ca Huế, ta thấy rõ là các giai điệu hoàn chỉnh. Ca Huế vừa là thanh nhạc vừa là khí nhạc kết hợp với nhau trong một hệ thống những bài bản cấu trúc chặt chẽ nghiêm ngặt. Ca Huế là loại ca nhạc cổ điển, nó có cơ hội hình thành ở một vùng đất có điều kiện kinh tế văn hoá phát triển, giàu có về thơ ca, đầy tính chất trữ tình. Xét về những điều kiện ấy, Thuận Hóa quả là địa điểm thích hợp nhất hội đủ các yếu tố để ca Huế sống được và phát triển” [2, tr.3].

2.2. Cổ truyền dân gian

Hò thường gắn với sinh hoạt, nhịp điệu lao động cụ thể của từng công việc và được dân gian đặt tên như *Hò ô* được dùng khi đập nước, nhổ cỏ, đi bừa hay đi theo trâu làm việc trong đêm, *hò giã gạo* (hay hò khoan) phổ biến khắp xứ Huế khi giã gạo, *hò lơ* là điệu hò cấy lúa, *hò nện* (hay hò hụi) dùng khi nện đất, đắp nền nhà, còn được hò khi đắp mộ, *hò quét vôi* dùng khi quét vôi, *hò kéo thác* dùng khi kéo bè qua thác, kéo gỗ qua đèo, *hò đẩy noóc* (thuyền) dùng để khi đẩy noóc ra khỏi nơi mắc cạn, *hò mái nhì* là điệu hò trên sông nước đặc sắc của Huế, *hò mái đẩy* là điệu hò mái nhì với một ít biến điệu, khi được hò trên phá Tam Giang nước chảy xiết, điệu hò chắc khỏe hơn, không kéo dài như hò mái nhì,... Nhưng tiêu biểu của thể loại hò Huế là Hò mái nhì gắn với dòng sông Hương êm đềm, thơ mộng, hò giã gạo, hò hụi gắn với nhịp điệu lao động của người dân khi giã gạo và giã vôi, nện đất đắp nền.

Lý là một thể loại đặc sắc trong dòng âm nhạc cổ truyền dân gian xứ Huế. Nếu Hò là dân ca gắn bó với môi trường lao động, mang đậm yếu tố dân gian, thì Lý, trong âm nhạc cổ truyền *xứ Huế*, là sự kết nối giữa hai thành phần *cổ truyền dân gian* và *cổ truyền chuyên nghiệp*. Đây là một đặc điểm trong tiến trình phát triển của Ca Huế và cũng là một đặc điểm của nền âm nhạc cổ truyền xứ Huế; nơi mà hai thành phần âm nhạc *chuyên nghiệp* (nhạc Cung đình, Ca Huế) và thành phần *dân gian* (dân ca hò, lý,...) luôn tác động qua lại, gắn bó, thâm nhập, thúc đẩy, tác động lẫn nhau với hiện tượng *dân gian hóa* ở âm nhạc chuyên nghiệp và *chuyên nghiệp hóa* ở âm nhạc

dân gian xảy ra liên tục trong quá trình phát triển.

Có một số ý kiến cho rằng, danh từ “Lý” xuất phát từ miền Trung (Huế). Theo quan niệm cũ, người ta gọi những bài hát có xuất thân là những lời ca tiếng hát của dân gian trong các thôn làng là những bài hát “Lý” (Lý tiếng Hán có nghĩa là làng), để phân biệt với những bài ca Huế. [6, tr. 201],... Nhiều tài liệu cho rằng Thừa Thiên - Huế là nơi sản sinh ra hình thức hát Lý,... Cấu trúc của các điệu Lý ở Thừa Thiên - Huế ngắn gọn, súc tích, câu cú mạch lạc. Giai điệu trữ tình, sâu sắc, tiết tấu mềm mại, nhịp độ từ chậm rãi đến vừa phải [6, tr.202].

Tuy xuất xứ từ Bắc bộ nhưng vào đến Huế, Lý lại giàu tính nghệ thuật, đặc sắc về giai điệu, phong phú về bài bản và tên gọi,... đã làm cho thể Lý ở Huế không những nhiều mà trở nên mang tính chuyên nghiệp như các điệu Lý Giang nam, Lý Hoài xuân, Lý Hoài nam (Lý Chiều chiều), Lý Vọng phu (Lý bốn mùa), Lý Tình tang,...

2.3. Cổ truyền chuyên nghiệp - Âm nhạc cung đình

Âm nhạc cung đình được Nhà nước phong kiến với giai cấp quý tộc Việt Nam hình thành để phục vụ mang tính chuyên nghiệp với quy mô tổ chức khá lớn, phong phú về bài bản và tiết mục trong dàn Đại nhạc và Tiểu nhạc, tuy vậy vẫn có sự giao lưu khăng khít với âm nhạc Dân gian, tiếp thu yếu tố mới từ âm nhạc Trung Hoa, Champa. Nhạc Cung đình là một bộ phận của âm nhạc truyền thống Việt Nam dùng trong cung đình do những nghệ sĩ dân gian có tay nghề cao sáng tạo và biểu diễn là một bộ môn âm nhạc đặc biệt vì: Chỉ còn

lại ở Huế, được ghi vào sử sách và còn lưu lại bài bản bao gồm tất cả các bộ môn khác như Nhạc lễ, nhạc thính phòng, nhạc sân khấu, nhạc vũ điệu, huy động nhiều diễn viên, nhạc khí, trang phục,...

Âm nhạc cung đình Huế với nhiều loại nhạc khác nhau như Giao nhạc, Miếu nhạc, Ngũ tự nhạc, Đại triều nhạc, Thường triều nhạc, Đại yến nhạc, Cung trung chi nhạc, Cửu nhật nguyệt giao trùng nhạc. Thời nhà Thanh đã gọi Dàn nhạc thời Quang Trung là “An nam quốc nhạc”, đến năm 1802 đổi tên là “Việt Nam quốc nhạc”.

Nhã nhạc cung đình Huế là thể loại nhạc của cung đình thời phong kiến, được biểu diễn vào các dịp lễ hội (vua đăng quang, băng hà, các lễ hội tôn nghiêm khác) trong năm của các triều đại nhà Nguyễn của Việt Nam. Nhã nhạc cung đình Huế đã được UNESCO công nhận là Kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể nhân loại vào năm 2003. Theo đánh giá của UNESCO, “trong các thể loại nhạc cổ truyền ở Việt Nam, chỉ có Nhã nhạc đạt tới tầm vóc quốc gia”. “Nhã nhạc đã được phát triển từ thế kỷ 13 ở Việt Nam đến thời nhà Nguyễn thì Nhã nhạc Cung đình Huế đạt độ chín muồi và hoàn chỉnh nhất” [8].

2.4. Tính chất, đặc điểm của Ca Huế

Ca Huế là một bộ phận trong tổng thể âm nhạc Huế nói chung, bao gồm Nhạc cung đình, nhạc dân gian, nhạc lễ, nhạc tôn giáo, nhạc thính phòng,... được sử dụng và ưa chuộng không chỉ ở Huế mà còn ở các vùng xung quanh. Âm nhạc của Ca Huế chịu ảnh hưởng của âm nhạc Trung Hoa từ những người miền Bắc di dân vào gọi là cung *Bắc* hay còn gọi là *khách* trong các bài bản lưu thủy, phú lục, cổ bản, mười bản

tàu với sự linh hoạt, vui vẻ và mạnh mẽ hơn thích hợp với tính cách của người miền Bắc với cảnh đồn điền rộng rãi, sông ngòi mãnh liệt ở miền trung châu. Ngoài ra, ca Huế cùng với sự ảnh hưởng của âm nhạc Chiêm Thành do chúa Nguyễn khai thác bờ cõi gọi là cung Nam như *nam ai, nam bình, nam xuân* có vẻ ai oán, bi thương, hợp với tâm trạng của một dân tộc điêu tàn là dân tộc Chiêm Thành, cùng với cảnh non nước diu dằng ở xung quanh kinh đô. “*Cùng bài bản nhưng được diễn tấu những vùng miền khác nhau sẽ khác nhau ví dụ như bài Bình bán, Lưu thủy trong nhạc tài tử thính phòng Huế và Đờn ca tài tử Nam Bộ*” [6, tr.50].

Nội dung cũng như sinh hoạt ca Huế gần gũi với nhân dân hơn là giai cấp thống trị phong kiến triều Nguyễn. Chỉ cần một gian phòng, một góc vườn nhỏ, trong một khoảng bờ trên dòng sông Hương, vài ba người ca đàn và thưởng thức là đủ cho một buổi ca Huế. Vì thế, ca Huế từ sinh hoạt ở chốn cung đình đã dần ra ngoài dân gian và dân gian hoá trở lại. Như vậy, ca nhạc Huế không thuộc về nền văn hóa của giai cấp thống trị mà thuộc về nền văn hóa mang tính chất dân chủ của nhân dân phục vụ cho đông đảo tầng lớp nhân dân.

Xác định về xuất xứ trực tiếp của ca nhạc Huế, có thể thấy nó là một loại âm nhạc mang nhiều màu sắc địa phương gắn liền với tiếng nói của người vùng Huế - Bình Trị Thiên chứ không phải giọng nói từ vùng nào khác. Vì vậy, tên gọi của nó đã nói lên rằng quê hương của ca nhạc Huế chính là xứ Huế, tức là vùng Thuận Hoá cũ - kinh đô của Phú Xuân ngày trước. Có thể nói, “*nơi xuất phát thể loại ca Huế là từ cung đình triều Nguyễn,*

xứ Huế. Thời gian xuất hiện ca Huế vào khoảng thế kỷ XVII-XVIII dưới thời các chúa Nguyễn. Ca Huế ảnh hưởng âm nhạc Chiêm Thành, văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ,... là sự kết hợp giữa âm nhạc bác học và âm nhạc dân gian” [5, tr.17]

3. KẾT LUẬN

Hiện nay, không gian diễn xướng Ca Huế chủ yếu ở thuyền rồng trên sông Hương hoặc vào dịp năm mới phục vụ du lịch, như một món quà, món ăn tinh thần đối với du khách khi đến Huế. Ca Huế không hoàn toàn bị ràng buộc bởi những khuôn khổ, quy tắc nghiêm ngặt của âm nhạc bác học, mà vẫn thể hiện tính sinh động, mềm dẻo của nó khi ở thính phòng cũng như khi lên sân khấu. Ca Huế đem lại cho người nghe những cảm xúc êm dịu, trong sáng, ca ngợi quê hương, đất nước, tạo nên sự đồng cảm của con người.

GS.TS Trần Văn Khê đã nhận xét ca Huế, “*khi thì êm dịu như hương thơm tỏa ra từ một bông hoa, khi thì xót xa như giọng người đang khóc, khi thì uể oải như những cái nhìn nào đó của người đàn bà trong những đêm hè oi ả, khi thì vui vẻ - trường hợp này cũng họa hoàn toàn; giống như tiếng lao xao của bầy chim trong mùa xuân,... đã thấm vào thể xác và tâm hồn bạn, đã len vào trong mạch máu của bạn, làm cho khắp người bạn phải rung mình, khoái trá,...*”[3, tr.1].

Ca Huế, một thể loại âm nhạc độc đáo với sự sâu lắng, trữ tình đã làm rung động, cuốn hút người nghe một cách sâu sắc, là một thể loại âm nhạc cổ truyền độc đáo không chỉ riêng của vùng Huế mà của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo Thừa Thiên Huế, ngày 27-12-2012.
- [2] Tôn Thất Bình (2010), *Nguồn gốc sự hình thành và các giai đoạn biến chuyển ca Huế*, *Tạp chí sông Hương* 3-2010.
- [3] Ca Huế *Hội tụ và lan tỏa âm sắc Huế*, Sở Văn hóa Thể thao Thừa Thiên Huế ngày 5-10-2015.
- [4] Dương Bích Hà (1997), *Lý Huế*, Viện Âm nhạc và Nxb Âm nhạc.
- [5] Trần Kiều Lại Thủy (2017), *Ca Huế từ góc nhìn văn hóa học*, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Nxb Mỹ thuật 2017.
- [6] Nguyễn Thị Mỹ Liêm (2012), *Giáo trình Lịch sử âm nhạc Việt Nam*, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh.
- [7] Văn Thanh (1989), *Tìm hiểu ca Huế và Dân ca Bình Trị Thiên*, Sở Văn hóa - Thông tin Bình Trị Thiên.
- [8] Internet (Wikipedia)
- [9] <https://thethaovanhoa.vn/tin-hot-24h/ca-hue-duoc-cong-nhan-la-di-san-van-hoa-phi-vat-the-quoc-gia-n20150615143532256.htm>.

Ngày nhận bài: 05-12-2018. Ngày biên tập xong: 26-12-2018. Duyệt đăng: 21-01-2019